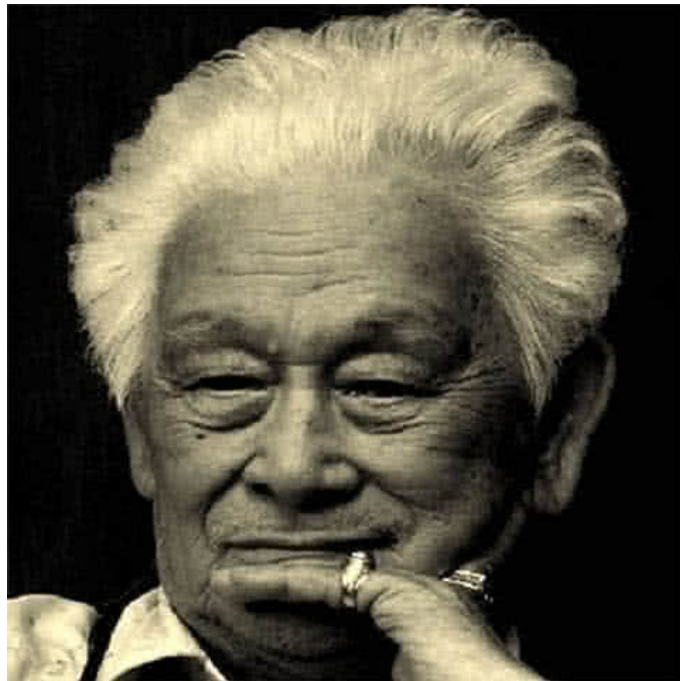


PHẠM DUY

Trần Khải Xuyên



My first met with the musician Phạm Duy was in June, 2012. After quite a long time of exchanging via email back and forth, he finally invited me to visit his home, to introduce some of his last works. I then had the honour of meeting the greatest monument of Vietnamese music, the then, 92 years old man, though weakened, his sharp eyes and thinking lead our hours - long talk. It's also our last met, a few months later he passed away...

People is all discussing about Phạm Duy today, but I doubt that few could really feel and understand his works. It's only by his talents that Vietnamese folk music was given a new life, a new stage of development. The unique bright star of Polaris in a deeply - darkened night, history would one day bring him back to the position he deserves.

Trần Khải Xuyên

[Vì original message copied/pasted từ blog của tác giả bị mất hình ảnh/graphics, thiết nghĩ quý vị nên xem trực tiếp trên Net tại URL sau: <http://tkxuyen.com/blog/pham-duy/>]

1/ Tôi không tìm, tôi thấy (Pablo Picasso)

Phạm Duy (PD), ông được gọi là một người Việt Nam Việt Nam nhất. Hiểu theo nghĩa những gì tốt và xấu điển hình của người Việt Nam đều có đầy đủ và sống động trong con người ông. Vậy nên xin nhìn nhận ông như một con người bình thường như chúng ta, đừng đứng từ nhãn quan chính trị, tôn giáo, lịch sử, thậm chí là cũng đừng từ quan điểm tư cách đạo đức mà phán xét. Đến lúc này có thể nói một cách xác tín rằng ông là nhạc sĩ Việt Nam vĩ đại nhất qua mọi thời đại.

Nếu chúng ta cần những ca từ uyên áo, trùu tượng, thì đó chính là nhạc sĩ TCS,

nhưng nếu muốn nói đến âm nhạc (musique), xin hãy nhường cho PD. Từ lúc còn rất nhỏ, tôi đã nghe và hát nhạc PD mà không hề biết chúng là của ông: “Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ...” (Em Bé Quê), “Tuổi thần tiên nép trong tay mẹ hiền, một dòng sữa thơm xa xưa còn truyền...” (Tuổi thần tiên), “Xuân trong tôi đã khơi trong một đêm vui, một đêm một đêm gói chăn phòng the đón cha mẹ về...” (Xuân ca)... Lớn lên, lần đầu biết rung động, tôi lại hát nhạc ông mà vẫn chưa biết ông là ai: “Hôm qua tôi đến nhà em, ra về mới nhớ rằng quên cây đàn...” (Cây đàn bỏ quên), “Ta ngắt đi một cụm hoa thạch thảo, em nhớ cho, mùa thu đã chết rồi...” (Mùa thu chết), “Trả lại em yêu, khung trời đại học, con đường Duy Tân, cây dài bóng mát...” (Trả lại em yêu). “Cuộc đời làm cho đôi bên yêu nhau cách một biển sâu, hẹn hò gặp nhau thiên thu cho phong phú đời người sau...” (Hẹn hò)...

Tôi sẽ còn nhớ mãi một kỷ niệm khó quên trong đời, năm tôi học lớp 8, ngôi trường Trưng Vương yêu dấu, thầy Sinh, một thầy giáo của chúng tôi trước khi lên đường đi Mỹ, đã vào lớp kể cho lũ học sinh 13, 14 tuổi chúng tôi nghe về những điều: Các em đã đến tuổi biết, cần phải biết và cũng không nên che giấu. Rồi thầy kể chúng tôi nghe chuyện tình Quasimodo và Esmeralda (Thằng gù nhà thờ Đức Bà – Victor Hugo) và ôm đàn hát: “Ngày nào cho tôi biết, biết yêu em rồi, ôm mới tương tư, ngày nào biết mong chờ, biết rộn rã buồn vui đợi em dưới mưa. ...” . Cái tập thể lớp 8/6 ngày đó đã biết Bao giờ biết tương tư cũng là nhờ người thầy nghệ sĩ của chúng tôi. Và còn rất rất nhiều ca khúc khác, người ta vẫn hát, từ giới bình dân lao động cho đến giới trí thức, học giả, vẫn hát đầy mà chưa hẳn đã biết đó là nhạc PD. Ông xem đó như một thành công, khi quần chúng truyền tụng tác phẩm của mình mà không cần nhớ đến tác giả. Có chuyện gần đây trên một chương trình của VTV3 phỏng vấn một cụ già trên 100 tuổi nhưng sức khỏe, trí nhớ vẫn còn tốt, người ta đề nghị bà hát những khúc nhạc mà bà còn nhớ, và bà đã hát một “bản dân ca bà được nghe lúc trẻ”: “Ai có nghe tiếng hát hành quân xa, mà không nhớ thương người mẹ hiền...” (Nhớ người ra đi).

Sau này, tôi mới có đủ điều kiện để nghe PD một cách đầy đủ và có hệ thống, mới thấy cái gia tài âm nhạc kia thật quá vĩ đại, vượt xa, rất rất xa tất cả những nhạc sĩ Việt Nam khác không chỉ ở số lượng, mà còn ở chủ đề đa dạng phong phú, và đặc biệt là ở nhạc thuật tinh vi, biến hóa, đa dạng, nhiều màu sắc, nhiều phong cách, nhiều cảm xúc mới lạ, đến mức khó có thể nắm bắt hết được.

Dưới đây, tôi xin mạn phép được “cưỡi ngựa xem hoa”, điếm qua một số tác phẩm và các giai đoạn sáng tác của PD. Và trong chừng mực có thể, tránh xa cái bối cảnh chính trị chia cách 2 miền đất nước, và tránh luôn cả đời tư của tác giả. Xin các bạn lượng thứ cho quan điểm của tôi, nhưng cái câu hỏi vô lý nghệ thuật vì nghệ thuật hay nghệ thuật vì nhân sinh, đến nay tôi vẫn chưa trả lời được. Cái gì đã tạo nên một tâm hồn đa dạng phong phú đến thế, điều ấy đến nay tôi vẫn không thể tự lý giải, chỉ biết mượn lời của Picasso để nói về một thiên tài: Tôi không tìm, tôi thấy!

2/ Hai tiếng Việt Nam quá lớn, máu sẽ còn chảy bao nhiêu năm nữa để tô thắm hai chữ Việt Nam? (Phạm Duy)

Tôi đặc biệt thích những tác phẩm đầu tiên của nhạc sĩ Phạm Duy, từ Cô hái mơ, Tình kỹ nữ... đến Thu chiến trường, Bên cầu biên giới, Nhớ người ra đi, Bà mẹ Gio Linh... Những tác phẩm ấy báo hiệu một Phạm Duy đầy sức sống và sức sáng tạo về sau. Và cho đến bây giờ đó vẫn là đỉnh cao nhất trong những nhạc phẩm tiền chiến.

Có lẽ sẽ không ai tìm được nước mắt khi giai điệu như thổi miên Bà mẹ Gio Linh qua giọng ca oán hờn “dựng tóc gáy” Thái Thanh: “Mẹ già cuốc đất trồng rau, nghe tin xóm làng kêu gào. Quân thù đã bắt được con, mang ra giữa chợ cắt đầu. Nghẹn ngào không nói một câu, mang khăn gói đi lấy đầu. Chiều về trên xóm buồn teo, xa xa tiếng chuông chùa ngân...”

Chỉ trong vài năm đầu của kháng chiến 9 năm, gia tài âm nhạc của Phạm Duy đã đạt đến mức nhiều người phải ngưỡng mộ. Xin mượn lời của nhà nghiên cứu âm nhạc Canada, G.E.Gauthier, để mô tả sự nhận thức của quần chúng tinh giả đối với Phạm Duy giai đoạn này (một đánh giá PD như người nhạc sĩ lớn nhất trong toàn bộ lịch sử âm nhạc Việt Nam):

“ Các lớp quần chúng của chàng thanh niên Phạm Duy đó chắc chắn đã ngỡ ngàng rằng một vì sao băng vừa mới xuất hiện trên nền trời nghệ thuật Việt Nam, một vì sao băng có lẽ đã vụt đi”.

Cái lời ca ấy ám ảnh tôi, và tâm hồn non nớt lúc nhỏ tôi đã biết rung rung nước mắt khi nghe những lời ca: “Nhưng mỗi khi dưới mái nhà đơn sơ, dùng chơi nắm tay mẹ hỏi rằng, rằng, rằng: Cha chúng con đâu, về mua bánh cho con, mẹ ơi!” (Nhớ người ra đi). Những giai điệu vừa là dân ca, vừa không phải là dân ca, thoát thai từ những gốc rễ bình dị xa xưa, vừa mang đầy màu sắc hiện đại và tân kỳ. Phải nói chỉ có một mình ông, PD, là đủ tài năng để làm một công cuộc Phục sinh cho dân ca dân nhạc.

Trong số những tác phẩm của giai đoạn này, tôi đặc biệt yêu thích hai bài: Thu chiến trường và Bên cầu biên giới. Đến bây giờ chủ đề ấy vẫn còn được lặp lại đôi khi, ai đó vẫn còn đặt câu hỏi: “Đời tôi sao vẫn còn biên giới, lòng tôi sao vẫn ngừng nơi đây?”. Cái âm giai La thứ huyền bí, vừa thiếu thiếu, vừa đầy đủ trong Thu chiến trường quả thật quá hấp dẫn, đặc sắc về mặt âm nhạc. Nghe Thu chiến trường tôi cảm giác như nghe một giai điệu bắc phương nào đó của vùng sa mạc, nghe không khí Biên tái của Đường thi trởi đây.

Mời các bạn nghe kỹ hai tác phẩm này, chỉ một vài lần thôi để cảm thấy cái khẽ chạm của thiên tài. Bên cạnh những ca khúc làm rung cảm cả một dân tộc ấy, cùng một lúc, con người nghệ sĩ Phạm Duy vẫn loan truyền đi niềm vui sống, nét phơi phới yêu đời qua những giai điệu: Quê nghèo, Nương chiều, Gánh lúa, Về miền Trung, Tiếng hát sông Lô, Chinh phụ ca... Lại là phục sinh dân ca dân nhạc, nghe cũ đay mà mới đay, như một nguyên lý fractal đồng dạng vốn tiềm ẩn trong tất cả hủy diệt và tái tạo của cuộc sống. Mẹ tôi đến giờ vẫn hay hát Quê nghèo: “làng tôi không xa kinh kỳ sáng chói, có những cánh đồng cát dài...,” cái lời ca làm bà nhớ lại không gian một làng quê, nơi nuôi bao kỷ niệm tuổi ấu thơ: “nằm mơ, mơ thấy trăm họ tốt tươi, mơ thấy bên lề cuộc đời, áo dài đùa trong tiếng cười...”

Trong những bài ca viết cho quê hương ấy, PD đã lột tả chính xác đặc trưng của từng vùng miền, từ địa lý, khí hậu, giọng nói đến tâm hồn. Ít ai có được cái cảm quan tinh tế sâu sắc như ông. Ông là người đầu tiên đề cập vấn đề hệ ngữ cung Huế, nghe “lơ lơ” khác hẳn những hệ ngữ cung khác, và đã có những ca khúc phản ánh chính xác được những cảm nhận ấy. Trong số những tình ca quê hương này, ngoài Tình hoài hương mà tâm vóc của nó đã phổ quát, tôi còn rất yêu thích bài Về miền Trung. Cái giai điệu chỉ có thể thoát thai từ giọng nói, tâm hồn người xứ dân gầy ấy: “Đêm hôm nao gió u buồn trên sông vắng, có tiếng hát xao xuyến ánh trăng vàng. Người đi trên

đồng tro tàn, thương em nhớ mẹ hương vàng về đâu? Chiều khô nước mắt rừng sâu, tan thân thiếu phụ, nát đầu hài nhi... Về miền Trung, còn chờ mong núi về đồng xanh, một chiều nao đốt lửa rực đỏ thành..."

Qua những năm 50, nhạc sĩ Phạm Duy lại tiếp tục cho ra đời những nhạc phẩm vi diệu hơn nữa về nhạc thuật. Dáng nhạc, lời ca không kém phần mỹ miều, nhưng đã được mài giũa để trở nên dài các, sang trọng hơn. Giai đoạn này chủ yếu là những bài tình ca quê hương: Nụ tâm xuân, Tiếng sáo Thiên Thai, Tình hoài hương, Tình ca, Thuyền viễn xứ, Dạ lai hương, Bà mẹ quê, Lữ hành, Viễn du, Hoa xuân, Ngày trở về, Hẹn hò, Chiều về trên sông, Tiếng hò miền Nam...

Chưa ai xung tưng quê hương, vừa riêng tư, vừa phổ quát, thành công được như Phạm Duy. Riêng Tình ca phải được xem như một tuyên ngôn cho tiếng nói, cho con người Việt, một tuyên ngôn chan chứa yêu thương và tự hào.

Một tác phẩm để lại trong tôi dấu ấn rất lớn là Thuyền viễn xứ. Lần đầu tìm nghe được, tôi đã nghe đi nghe lại suốt cả một ngày trời và tự nhủ với mình: từ nay mình được biết một loại âm nhạc mới. Từ đó tôi dần dần chuyển qua yêu thích các giai điệu ngũ cung huyền ảo. Một bản nhạc đặc biệt nữa mà tôi cũng rất yêu thích: Chiều về trên sông, nửa ngũ cung, nửa thất cung, bản nhạc được viết trên mode Dorian, lai lai gần giống hệ ngũ cung Oán của dân ca Nam bộ, gây cảm giác buồn, buồn nhưng thanh thản.

3/Hãy nhìn cho khá sâu xa, và sẽ nhìn thấy khúc điệu (Carlyle)

Năm 1954 đánh dấu một bước chuyển biến trong sáng tác của nhạc sĩ Phạm Duy. Ông hoàn thành phần đầu tiên của trường ca Con đường Cái quan (phần Từ miền Bắc), và bắt đầu chuyển hướng qua viết nhạc tình. Ở đây tôi xin phép được bỏ qua những phê bình hướng về đời tư của tác giả, một người có hàng chục (nếu không muốn nói là hàng trăm) người tình... Chỉ có một điều, nhạc tình của Phạm Duy cũng tuyệt diệu không kém gì những loại nhạc khác của ông: Đường chiều lá rụng, Hoa rụng ven sông, Cho nhau, Xuân thì, Tìm nhau, Đừng xa nhau, Ngày đó chúng mình, Đường em đi, Thú đau thương, Còn gì nữa đâu, Kiếp nào có yêu nhau... chỉ là một ít trong số rất nhiều bản nhạc tình tuyệt vời của con người đào hoa Phạm Duy. Một số nhạc phẩm chỉ là những mối tình "sinh viên" lãng mạn, hẹn hò, một số lại là những cuộc tình gây chấn động tâm tưởng và để lại những vết cắt, vết đau lâu dài.

Trong số đó Đường chiều lá rụng là một bản nhạc đặc biệt, rất "khó chịu", tinh vi về nhạc thuật, tác giả đã bỏ ý định chiều lòng đa số quần chúng nghe nhạc mà đặt nghệ thuật lên trên hết. Đây là một bản nhạc phức tạp, rất kén người biểu diễn và người nghe. Tuy vậy, Kiếp nào có yêu nhau và Nghìn trùng xa cách mới thực sự là một trong những đỉnh cao của nhạc tình PD.

Năm 1960, PD hoàn tất trường ca Con đường cái quan, một công trình của nhiều năm làm việc và của một lời hứa thề hoa niên: ghi lại những gì ông đã tai nghe mắt thấy trên chuyến du ca xuyên Việt theo gánh hát Đức Huy. Qua những năm 60, khi cuộc sống gia đình đã ổn định tại Sài Gòn, khi đã hoàn tất những đại tác phẩm, nhạc sĩ PD quay sang sáng tác những tác phẩm nhỏ nhỏ xinh xinh: Xuân ca, Bài ca trắng, Bài ca sao, Nước mắt rơi, Ngậm ngùi, Mộ khúc... Nói vậy chắc không ai tin. "Lúc tôi đã có vợ, tôi chỉ yêu một người phụ nữ trong 10 năm trời với mối tình rất nghệ sĩ. Tôi không đụng chạm tới cái chân lông của cô ấy. Cô ấy làm 300 bài thơ tặng tôi, tôi viết tặng cô ấy gần 50 bài tình ca hay nhất đời mình..." Nhạc sĩ PD nói những lời này hiển nhiên là nói thật, tôi tin là như thế. Có điều đó chỉ là một nửa sự thật. Có thể ông

đã yêu một người 10 năm trời mà không hề đụng chạm tới cái chân lông cô ấy, nhưng cũng trong thời gian đó, ông cũng có thêm vài đứa con rơi ở đâu đó. (xin đọc thêm 3 tập hồi ký của ông)

Ngoài ra, ông còn bắt đầu viết những công trình nghiên cứu về dân ca cổ nhạc: Đặc khảo dân nhạc Việt Nam (NXB Hiện Đại, 1972) và Đường về dân ca (NXB Xuân Thu, USA, 1990), cuốn Đường về dân ca là một tác phẩm quan trọng nhưng do xuất bản tại Mỹ nên đến giờ tôi vẫn chưa tìm được. Những bài dân ca chúng ta còn nghe được hôm nay: Trèo lên Quán Giốc, Qua cầu gió bay, Cây trúc xinh... là nhờ công của ông. Điều tôi yêu ở những ca từ của PD là chúng đẹp, tân kỳ nhưng đơn giản, gần gũi, không trừu tượng xa vời, không đao to búa lớn. Ca từ cũng như nhạc của ông không triết lý, không siêu hình, chỉ là những thoáng chớp thăng hoa của cảm xúc, của tâm hồn, vậy thôi: “Vâng, tôi còn yêu, tôi còn lẻo đẻo mang nhiều mộng nghèo, đường về cõi tiên xa vời, nhạc trời đứt dây tơ rồi, thân đồng gãy đôi cánh vàng tả tơi... Vâng, tôi còn yêu, bên bờ suối vắng lạnh lẽo tiêu điều. Dòng lệ hết rơi lại đầy, ngập lụt thế gian đêm ngày, chập chờn bóng ma kêu bầy cuồng quay...” (Tôi còn yêu tôi cứ yêu).

4/Tôi biết rằng niềm đau khổ là sự cao thượng duy nhất (Baudelaire)

Cuối những năm 60, 10 bài tâm ca của nghệ sĩ PD là một sự kiện có ý nghĩa xã hội lớn lao. Lúc này, quân đội Hoa Kỳ chính thức có mặt tại miền Nam Việt Nam, về mặt xã hội, đây là một giai đoạn đổ vỡ về niềm tin và luân lý, một thời kỳ sợ hãi, hoài nghi và khinh thị. 10 bài Tâm ca ra đời là để phản ứng với hoàn cảnh ấy. 10 bài Tâm ca: Tôi ước mơ, Tiếng hát to, Ngồi gần nhau, Giọt mưa trên lá, Một cành củi khô, Kẻ thù ta, Ru người hấp hối, Tôi bảo tôi mãi mà tôi không nghe, Hát với tôi, là những ca khúc đơn giản về mặt âm nhạc, nhưng thẳng thắn và ác liệt về ngôn từ. Nhiều trong số những bài tâm ca này đã được các ca sĩ phản chiến Mỹ dịch và hát bằng tiếng Anh. Riêng tôi, tôi đặc biệt yêu thích nét thánh nhạc đơn giản mà thiêng liêng trong Giọt mưa trên lá.

“Chưa bao giờ tôi khóc khi nghe người ta hát. Thế mà tối hôm đó nước mắt tôi cứ chực trào xuống trong suốt thời gian tôi ngồi nghe nhạc sĩ Phạm Duy hát bài tâm ca số 5 của anh... Trong ánh mắt của những trẻ tuổi hôm ấy, tôi quả đã đọc thấy tha thứ và tin yêu”. (Thích Nhất Hạnh)

Sau 10 bài tâm ca, PD viết Vĩa hè ca, Tục ca, nhưng không phổ biến ra công chúng, bởi vì những ca khúc này chỉ có tác giả mới dám hát! Người ta chỉ biết qua một số nhan đề và ca từ được nhắc lại: Sức máy mà buồn, Bỏ đi Tám, Okê Salem... Về những chi tiết này xin xem Hồi ký Phạm Duy, tập 3, chương 19. Nhiều người phê bình Phạm Duy đã đem nghệ thuật đến chỗ nhảm nhí, thô bỉ, nhưng tôi thiết nghĩ đó là những ca khúc viết chơi, không phổ biến. Còn riêng về con người tác giả, cũng giống như mỗi người chúng ta, tiểu lâm, tục tĩu đâu phải là cái gì không phổ biến trong cuộc sống, đâu phải là chuyện gì quá to lớn?! Bên cạnh ngưỡng mộ tài năng, tôi còn thích PD ở chỗ ông là một người Việt Nam điển hình, bao gồm cả rất nhiều điểm xấu: dễ dãi, bao đồng, đôi lúc hời hợt, dung tục... nhưng ít ra ông vẫn thẳng thắn: sức máy mà buồn, nỗi buồn Giao Chỉ không lớn...

Sau Tâm ca, tác giả PD viết tiếp Tâm phần ca, một chùm ca khúc tuy ít hơn Tâm ca về số lượng, nhưng lại phần uất hơn nhiều về ca từ. Những ca khúc này có bối cảnh ra đời chính là Tết Mậu Thân 1968: Tôi không phải gõ đá, Nhân danh, Bi hài kịch, Đi vào quê hương, Người lính trẻ, Chuyện hai người lính và Bà mẹ Phù Sa. Tuy nhiên,

tôi có cảm giác rằng những chùm ca khúc viết theo chủ đề này (Tâm ca, Tâm phần ca), về mặt âm nhạc lại ít có bài hay, chỉ có những bài ca lẻ, viết theo ngẫu hứng lại là những bài xuất sắc về mặt âm nhạc.

Một lúc nào đó, dưới nhiều áp lực, PD cũng đã viết những ca khúc tuyên truyền chính trị (tuy vậy vẫn mang tính trái khoáy, khôi hài ngấm ngấm, kiểu như Một hai ba ta đi lính Cộng hòa). Tuy có nhiều quan điểm khác nhau xoay quanh vấn đề này, nhưng tôi nghĩ, không dễ gì khuất phục tâm của một người nghệ sĩ lớn. Tự do tư tưởng, tự do sáng tạo là cái tự do lớn nhất của một con người, nhất là một người nghệ sĩ như PD.

5/Thật ra cuộc sống ít thực bằng nghệ thuật...

Nghệ thuật phục thù cho cuộc sống. (L. Pirandello)

Cuối những năm 60, mối tình dang dở 10 năm của nghệ sĩ PD dần dần nhẹ nhàng rút khỏi đời ông, để lại một khoảng trống mà ông chỉ biết bù đắp bằng những bản tình ca đẹp nhất. Nghìn trùng xa cách, Tóc mai sợi vấn sợi dài, Nha Trang ngày về, Giết người trong mộng, Phượng yêu... Đó là những bản tình buồn da diết, có lúc mơ màng hoài niệm quá khứ: “tôi xây lại mộng mơ năm nào, bờ biển sâu, hai đứa tôi gần nhau”, có lúc giận dữ, oán hờn vì một mất mát quá lớn lao: “giết người đi, giết người trong mộng đã bội thề” ... Một chuỗi những khúc nhạc tình đẹp nhất, đỉnh điểm nhất trong những tình khúc của nhạc sĩ PD, đối với nhãn quan giới trẻ chúng ta bây giờ đôi khi “quá ủy mị, quá tuyệt vọng”. Nhưng đây là họ chỉ nhìn thấy phần ca từ của các bài hát, còn tôi, tôi lại thấy đó là những dáng nhạc đẹp nhất trong sự nghiệp sáng tác của PD.

Một chuỗi những trần trở tình yêu nối tiếp nhau, đã có quá nhiều suy tư, dần vật để rồi kết thúc bằng Mùa thu chết, bài thơ nổi tiếng của thi sĩ Pháp Apollinaire ấy tìm được một chôn an trú vĩnh hằng trong một mộ phần không kém phần đẹp đẽ: “Ta ngắt đi, một cụm hoa thạch thảo. Em nhớ cho mùa thu đã chết rồi, mùa thu đã chết, em nhớ cho... đôi chúng ta sẽ chẳng còn nhìn nhau nữa, trên cõi đời này, trên cõi đời này...”

Nhưng những tưởng kỷ niệm đã chết, đã ngủ yên, kỷ niệm vẫn còn trở về thôn thức, giày vò trong Thu ca điệu ru đơn: “Mùa thu nức nở, tiếng thở dài, tiếng vĩ cầm, buồn ru điệu ru đơn... Lòng ta khốn khổ, đến mỗi mòn, buồn ru điệu ru đơn...” Ta đi và ta đi, theo ngọn gió cuốn ta đi, trôi dạt đây đó, như chiếc lá mùa thu, lá chết vàng khô... Lại là một bài thơ Pháp nữa của Paul Verlain. Tôi đặc biệt thích ca khúc sau này, vì lẽ những ca khúc trước đã nghe nhiều lúc nhỏ, Thu ca điệu ru đơn là một tiếng thở dài mới mẻ. Hình như chỉ những điều đang tới và những điều đã qua là duy nhất đẹp khi đối diện cái thực tại dang dở tàn nhẫn này.

6/Truyền thống chân chính không phải làm lại những gì người khác đã làm mà là tìm lại cái tinh thần đã khiến thực hiện nên những đại sự ấy. (Paul Valéry)

Phạm Duy, ông là một con người kỳ lạ. Lúc xã hội Việt Nam nửa đầu thế kỷ trước còn xem âm nhạc là dạng xương ca vô loài thì ông đã lang thang trên khắp những nẻo đường đất Việt theo chân gánh hát Đức Huy, và làm bạn với tất cả những nhân vật tên tuổi trong nền âm nhạc Việt Nam sau này như: Văn Cao, Hoàng Trọng, Hoàng Quý, Cung Tiến, Đặng Thế Phong, Trần Văn Khê .v.v... Ông đã quyết con đường xương ca vô loài đó, khởi đi từ chỗ cơ bản nhất: nuôi sống gia đình bằng âm nhạc.

Ông là nhạc sĩ đầu tiên và duy nhất đương thời sống được và sống tốt bằng nghề

nhạc: mua nhà, mua ô tô, nuôi con, thầy đều bằng những hoạt động âm nhạc của mình. Khi những đứa con ông lớn lên, những Duy Quang, Thái Hiền... sau này, ông có những nhạc phẩm cho riêng những người con của mình. Và những bài ca viết cho tuổi thơ, tuổi ô mai này đến bây giờ vẫn nằm trong top những bài ca hay nhất.

Khoảng cuối cấp 1 đầu cấp 2, tôi có một băng nhạc chừng 20 bài ca viết cho tuổi thơ: Ông trăng xuống chơi, Chú bé bắt được con công, Thăng Bờm, Bé bắt đẽ, Đốt lá trên sân.. Nhưng mà cái tâm hồn ông cụ non của tôi lúc đó không hảo những món này lắm, chỉ khi lớn lên rồi mới biết những ca khúc này phù hợp với lứa tuổi như thế nào.

Còn lúc đó thì đã bắt đầu thích những bài ca cho tuổi ô mai rồi. Trong tất cả những tác giả sáng tác cho tuổi nhỏ, tôi chưa thấy ai viết được hay như PD, nhạc điệu sinh động, ca từ rất dễ thương. Nhất là những ca từ viết cho tuổi ô mai, cái tinh tế, lãng mạn kín đáo đã bắt đầu xuất hiện, đúng như vừa vào tuổi ấy: “Xin cho em, một chiếc áo dài, cho em đi, mùa xuân tới rồi. Mặc vào người rồi ra, ngồi lạy chào mẹ cha, hàng lụa là thơm dáng tiểu thơ... Xin cho em một mớ tóc dài, cho em phơi ngoài hiên nắng rọi. Rụng một vài sợi thôi, còn lại một con suối, dòng mượt mà buông xuống chum vai...” Càng về sau, những ảnh hưởng của hòa âm phối khí Mỹ đã thấy rõ trong nhạc PD, ông viết những bản “dân ca mới” cho trẻ em trên nền tiết tấu nhanh, sôi động, và nhiều biến hóa hơn. Mỗi lần nghe lại những bản nhạc cho tuổi ô mai này, tôi luôn rất thích phần hòa âm rộn ràng, sôi nổi bên dưới.

7/Chỉ có hiện tại là không dứt! (Schrodinger)

Những ý tưởng sáng tạo luôn đến một cách bất chợt, chớp nháy... để đến một lúc nó trở thành những thay đổi trong xu hướng, phong cách. Từ những năm 70 trở về sau, nhạc của PD chuyển theo một hướng mà không phải ai cũng hài lòng. Một số tự bảo rằng: Ô, PD, ông ta đâu còn như trước!. Dĩ nhiên tôi cũng thích PD lúc trẻ hơn, nhất là những năm 60, khi nhạc thuật đã đạt đến chỗ chín muồi, và những phần hòa âm phối khí cũng đã được tinh luyện.

Đó là lúc ông còn chưa bị cuộc đời dần vắt đến mức nhạc phải nhuộm màu suy tư triết lý. Nhưng từ những năm 70, âm nhạc của ông đã chuyển theo một hướng thâm trầm hơn, bác học hơn, và thể hiện đầy đủ hơn những gì được tích lũy, chớp nháy là ông. Với những gì ông đã đạt được, việc bắt ông phải lặp lại chính mình, phải sáng tác những ca khúc đỉnh cao như lúc trước là điều không thể. Nhưng điều đó cũng không có nghĩa là PD đã bế tắc, cạn nguồn trong nhạc hính, chỉ có một điều nhạc của ông ngày càng ít cho công chúng, mà càng cho riêng bản thân ông. Phàm những cái đạt đến đỉnh cao thì tự quay vào chính mình vậy! Sau đây, chúng ta sẽ tiếp tục công cuộc “cỡi ngựa xem hoa” để đi qua Thập mục ngư đồ – tức mười bài Đạo ca.

Về sau, nghệ sĩ PD còn tiếp tục làm giàu cho gia tài âm nhạc của mình bằng 10 bài Thiên ca, 10 bài Rong ca. Những ca khúc này được sáng tác khi ông đã định cư lâu năm ở Mỹ, nhiều bài thể hiện ước mơ hoài hương từ rất sớm như: Hẹn em năm 2000. Trước đây tôi chỉ được biết một phần nhỏ trong những ca khúc sáng tác sau này của ông. Sau này nghe kỹ lại có thể thấy, những nguồn cảm hứng lớn cho các ca khúc này đã không còn nữa, các giai điệu phần lớn là những trò chơi âm thanh của riêng tác giả, một số rất đáng nghe, nhưng nhìn tổng thể những tác phẩm này không còn đạt đến đỉnh cao như trước.

8/Âm nhạc là một sự khai thị lớn hơn mọi nền luân lý (Beethoven)

Viết đến đây, khi cố gắng hệ thống hóa, “chia lô” những sáng tác của nhạc sĩ PD (sự phân chia này một phần dựa trên sự tự phân loại của tác giả), tôi mới nhận ra rằng làm như thế vô hình chung đã bỏ qua nhiều phần sáng tác quan trọng của nhạc sĩ. PD ông có nhiều sáng tác không đơn thuần có thể chia vào một hạng mục nào cụ thể, hơn nữa nhiều sáng tác lẻ lại có giá trị nghệ thuật quan trọng. Vì vậy ở phần này chúng ta lại “thập di”, đi tìm bổ khuyết những thiếu sót trong 7 bài viết vừa qua.

Có rất nhiều ca khúc nhạc ngoại quốc chúng ta đang hát có phần lời Việt do nghệ sĩ PD đặt, và nhiều khi chúng ta được biết phần lời Việt này trước khi được biết nguyên tác. Trong số những bài ca này có những bản nhạc cổ điển phương Tây: Dòng sông xanh (*Le beau Danube bleu*), Trở về mái nhà xưa (*Retour à Soriento*), Vũ nữ thân gầy (*La Cumparsita*), Dạ khúc (*Serenade*)... Một số là những bài dân ca các nước hay nhạc Pháp, Mỹ: *Clémentine*, Khi xưa ta bé (*Bang bang*), Em đẹp nhất đêm nay (*La plus belle pour aller danser*), Giàn thiên lý đã xa (*Scaborough fair*), *If you go away* (*Ne me quitte pas*), Hỡi người tình Lara (*Chanson de Lara*)... và rất nhiều những bài khác.

Trong những ca khúc giai đoạn đầu của ông, những ca khúc “dân ca mới”, tôi đặc biệt lưu ý một số ít ca khúc có giai điệu rất cổ kính, nét tân kỳ ẩn tàng đi đâu mất. Trong số đó có Thu chiến trường và Chinh phụ ca. Nghe những ca khúc này chúng ta có cảm giác được thưởng ngoạn lại những gia tài âm nhạc cũ đã thất truyền, không còn ai biết đến nữa. Cái biệt tài sáng tạo của nghệ sĩ PD là làm ra những cái mới chưa ai có, thì một biệt tài khác, trong những ca khúc này, là hình dung lại những cái cũ mà cũng không ai còn nhớ. Có lẽ đến một lúc nào đó, muốn có một hình dung về âm nhạc cổ truyền Việt Nam, chúng ta phải nhờ đến những bài như thế này chẳng?

Trong số những ca khúc giai đoạn đầu của nhạc sĩ PD, có một ca khúc rất đáng để ý: Áo anh sứt chỉ đường tà phổ thơ bài thơ nổi tiếng Đòi tìm hoa sim của Hữu Loan. Liên quan đến bài thơ này là một đời người đầy đọa, Hữu Loan là một phần của vụ án Nhân văn giai phẩm ngày trước, hẳn phải có lúc nào lịch sử lật lại vụ án này, với những lời xin lỗi và công nhận chính thức. Riêng về ca khúc này, đây là một đỉnh cao trong nhạc thuật của PD, khi nhỏ, mỗi lần nghe ca khúc này là tôi lại có cảm giác gió rờn rợn trên mộ vàng...

Có một số bài hát hiện nay chúng ta được biết qua phần lời đã sửa chữa của chúng. Một số bài hát phần nhạc rất hay sáng tác trong kháng chiến 9 năm về sau bị nhạc sĩ PD sửa lại lời, phần nhiều là vì những lý do chính trị. Như Bao giờ anh lấy được đồn Tây thường được biết dưới cái tiêu đề Quê nghèo hay Tiếng hát trên sông Lô đã được đổi thành Tiếng hát trên sông. Tuy vậy, hai bài hát được giới thiệu ở đây đều có phần lời mới khá hay, nhất là bài Quê nghèo.

9/Khi còn bé, Mẹ bảo: lớn lên đi lính con sẽ làm tướng, lớn lên đi tu, con sẽ làm giáo chủ. Ông đã soạn nhạc và trở thành Phạm Duy! (phỏng theo Picasso)

Kết thúc seri 9 bài viết về nhạc sĩ PD này, có lẽ không thừa nếu nhắc lại rằng PD xứng đáng là nhạc sĩ vĩ đại nhất trong nền âm nhạc Việt Nam từ cổ chí kim, mà chưa một nhạc sĩ theo sau nào bén gót được. Không thừa khi hiện tại chỉ có khoảng vài chục ca khúc của ông là có trong danh sách những bản nhạc được phép lưu hành. Trong tình hình âm nhạc đã khá nghèo nàn hiện tại, việc cảm không phổ biến những ca khúc của ông là một tổn thất lớn cho công chúng yêu nhạc, khi họ chỉ được biết

một Văn Cao chỉ với mười mấy ca khúc nổi bật, một Trịnh Công Sơn với rất nhiều ca khúc đáng yêu về ngôn từ nhưng không mấy phong phú về nhạc.

PD, tác giả một gia tài tạm gọi với cái tên Ngàn lời ca, là khoảng 1000 tác phẩm phong phú về âm nhạc, tân kỳ về ngôn từ, mang nhiều phong cách, nhiều mảng nội dung đa dạng khác nhau. Ngàn lời ca, đặc sắc nhất phải kể đến những bài “dân ca mới”, đem lại sự hồi sinh cho dân nhạc Việt Nam, không phải là những thứ “nhạc dân ca” hay “tân cổ cường duyên” như chúng ta có hiện nay. Đó là những bài nhạc hùng trong kháng chiến 9 năm, những bài tình ca quê hương tuyệt đẹp. Tiếp đến nữa là những bản nhạc tình bất hủ, nhiều bài chúng ta, vì đã nghe quá nhiều, quá quen tai: Cây đàn bỏ quên, Em bé quê... mà không biết đó là của ông, không biết chúng có giá trị như thế nào chẳng? Đó là những bản du ca, tâm ca, tâm phần ca, đạo ca, rong ca, thiên ca, và những “bé ca”, những bài ca viết cho tuổi nhỏ... Đó là hai trường ca: Con đường cái quan và Mẹ Việt Nam, về sau tác giả còn có thêm một trường ca Hàn Mặc Tử. Đó là những tác phẩm Minh họa Kiều, Hương ca... sáng tác sau này.

Nhạc PD, với tôi không phải chỉ là những kỷ niệm âm nhạc lúc nhỏ, đó còn là một mảng khuất trong nền ca khúc VN không nhiều người biết đến giá trị. Nhạc PD là nơi tôi bắt đầu biết cách lắng nghe những giai điệu ngũ cung, những cái chính là bản chất con người Á Đông mình. Nhạc PD là ẩn dụ về những gia tài VN bị đánh mất, bị quên lãng vì những lý do chiến tranh, chính trị, xã hội... những lý do không đứng vững trước giá trị nghệ thuật trường cửu. Nhạc PD là ẩn dụ khác biệt, dằn vặt về những nghèo nàn và phong phú, tầm thường và sáng tạo, bao đồng và tinh tế..., cùng một lúc, trong tất cả những gì gọi là chúng ta, con người VN. Để kết lại seri viết về nhạc sĩ PD, mời các bạn nghe một ẩn dụ bằng âm nhạc khác, Cành hoa trắng, ca khúc kể chuyện nàng tiên vì tình yêu, làm huyền ảo Thiên đường mà bị đầy xuống trần gian lạnh lẽo.

Hình một vài bản nhạc của Phạm Duy